

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HUẾ, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

Căn cứ vào Điều 212, 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83, 107, 110, 116, 117, 118 và 119 của Luật hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 287/2022/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 5 năm 2022 về việc: “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Anh Nguyễn Đình D, sinh năm 1982; địa chỉ: 23 Phạm Phú Thứ, phường T, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế.

2. Chị Hồ Thị Kim S, sinh năm 1992; địa chỉ: Thôn S, xã Q, huyện E, tỉnh Quảng Nam.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Đình D và chị Hồ Thị Kim S thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Anh Nguyễn Đình D và chị Hồ Thị Kim S xác nhận trong quá trình chung sống, vợ chồng không có con chung.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: Anh Nguyễn Đình D và chị Hồ Thị Kim S xác nhận vợ chồng không có tài sản chung, nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí Tòa án: Anh Nguyễn Đình D và chị Hồ Thị Kim S phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) lệ phí yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn; được khấu trừ hết vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) đã nộp

theo biên lai thu số AA/2021/0003275 ngày 12/5/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành (ngày 25 tháng 5 năm 2022), không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## **QUYẾT ĐỊNH**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Đình D và chị Hồ Thị Kim S thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Nguyễn Đình D và chị Hồ Thị Kim S xác nhận trong quá trình chung sống, vợ chồng không có con chung.

- Về tài sản chung, nợ chung: Anh Nguyễn Đình D và chị Hồ Thị Kim S xác nhận vợ chồng không có tài sản chung, nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Nguyễn Đình D và chị Hồ Thị Kim S phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) lệ phí yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn; được khấu trừ hết vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo biên lai thu số AA/2021/0003275 ngày 12/5/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự, được bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung Luật thi hành án dân sự năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự và Điều 7a, 7b Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi hành án dân sự năm 2004; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận :**

- Các đương sự;
- VKSNDTP Huế;
- THATP Huế;
- TAND Tỉnh TTHuế;
- UBND p. T, tp. Huế (ĐKKH số 21 ngày 04/5/2021);
- Lưu.

**THẨM PHÁN**

*Lê Thúc Mỹ*